TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/DS – ST
Ngày 11 – 6 – 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phai**
Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Nhạn**
Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Đèo** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 234/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 27/2021/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Đ.**
Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Người đại diện theo ủy quyền của ông Tuấn: Ông Nguyễn Thanh T – Chức vụ: Tổng giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền của Tùng: Ông Trịnh Phan T – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Giá Rai.
Người đại diện theo ủy quyền của ông Tấn: Ông Hồ Thanh H – Chức vụ: Nhân viên khách hàng cá nhân (Có mặt).
- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Chí T**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khóm 4, phường 1, thị xã G, tỉnh B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ – Đại diện theo ủy quyền anh Hồ Thanh H trình bày:

Ngày 26/12/2007 ông Huỳnh Chí T có ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ và danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đợt vay vốn số: T07.001 ngày 26/12/2007 với Ngân hàng TMCP Đ – Phòng giao dịch Giá Rai, Bạc Liêu để vay số tiền cụ thể như sau:

Số tiền vay (vốn gốc): 25.000.000đ; Lãi suất trong hạn: 10,2%/năm (lãi gộp); lãi suất quá hạn: 15,3%/năm; thời hạn vay: 60 tháng; mục đích vay: tiêu dùng; hình thức thanh toán: góp hành tháng; cho vay tín chấp không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình vay, tính đến ngày 11/6/2021 ông Thanh đã thanh toán được cho Ngân hàng tổng số tiền là 24.084.066đ (Trong đó nợ gốc 19.436.886đ, lãi 4.647.180đ).

Tính đến ngày 11/6/2021 ông Huỳnh Chí T còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 49.601.129đ, trong đó nợ vốn gốc là 19.436.886đ, nợ lãi là 30.164.410đ.

Từ ngày ký kết hợp đồng và nhận tiền vay, ông Thanh không thanh toán đầy đủ vốn gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Đ, người vay đã vi phạm hợp đồng về nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận. Do đó, Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Chí T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ vay vốn gốc, lãi tính đến ngày 11/6/2021 tổng số tiền là 49.601.129đ, trong đó nợ vốn gốc là 19.436.886đ, nợ lãi là 30.164.410đ và tiền lãi tiếp theo kể từ ngày 12/6/2021 theo hợp đồng đã ký kết.

Bị đơn ông Huỳnh Chí T:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc, phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Huỳnh Chí T theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát đầy đủ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi cho những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Từ khi thụ lý đến khi xét xử nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, ông Huỳnh Chí T vắng mặt, Toà án nhân dân thị xã Giá Rai đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng dân sự cho ông Huỳnh Chí T theo quy định nhưng ông Thanh vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án tiến hành niêm yết đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Huỳnh Chí T là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ về việc yêu cầu ông Huỳnh Chí T trả số tiền vay vốn lãi tính đến ngày 11/6/2021 là 49.601.129đ, trong đó nợ vốn gốc là 19.436.886đ, nợ lãi là 30.164.410đ và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 12/6/2021 cho đến ngày thanh toán hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của đương sự, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc, phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử xét thấy việc tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Huỳnh Chí T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 26/12/2007 ông Huỳnh Chí T có ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ và danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đợt vay vốn số: T07.001 ngày 26/12/2007 với Ngân hàng TMCP Đ – Phòng giao dịch Giá Rai, Bạc Liêu để vay số tiền cụ thể như sau:

Số tiền vay (vốn gốc): 25.000.000đ; Lãi suất trong hạn: 10,2%/năm (lãi gộp); lãi suất quá hạn: 15,3%/năm; thời hạn vay: 60 tháng; mục đích vay: tiêu dùng; hình thức thanh toán: góp hành tháng; cho vay tín chấp không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình vay, tính đến ngày 11/6/2021 ông Thanh đã thanh toán được cho Ngân hàng tổng số tiền là 24.084.066đ (Trong đó nợ gốc 19.436.886đ, lãi 4.647.180đ). Tính đến ngày 11/6/2021 ông Huỳnh Chí T còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 49.601.129đ, trong đó nợ vốn gốc là 19.436.886đ, nợ lãi là 30.164.410đ.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Chí T phải trả toàn bộ khoản nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 12/6/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký kết.

[3] Xét thấy, giấy đăng ký trả góp ngày 26/12/2007; hợp đồng vay tiền trả góp kiêm giấy nhận nợ và danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đợt vay vốn số: T07001 ngày 26/12/2007 giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không vi phạm điều cấm của Pháp luật, không trái đạo đức xã hội, các bên ký kết hợp đồng thỏa mãn Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015, nên hợp đồng tín dụng có hiệu lực pháp luật và buộc các bên có nghĩa vụ thi hành.

Trong quá trình vay, tính đến ngày 11/6/2021 ông Thanh đã thanh toán được cho Ngân hàng tổng số tiền là 24.084.066đ (Trong đó nợ gốc 19.436.886đ, lãi 4.647.180đ).

Từ ngày 22/7/2020 đến nay ông Thanh không thanh toán tiếp cho Ngân hàng TMCP Đ. Dó đó, bị đơn ông Thanh đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 280, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy, cần được chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ, buộc ông Huỳnh Chí T trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ tính đến ngày 11/6/2021 tổng cộng 49.601.129đ, trong đó nợ vốn gốc là 19.436.886đ, nợ lãi là 30.164.410đ và tiền lãi tiếp theo theo thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 12/6/2021 cho đến ngày thanh toán hết nợ.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp với quy định nêu trên nên HĐXX ghi nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn ông Huỳnh Chí T phải nộp là 2.480.056đ, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai. Số tiền dự nộp 120.000đ của Ngân hàng TMCP Đ tại lai thu số 000204174 ngày 09/10/2020 tại Chi cụ thi hành dân sự thị xã Giá Rai sẽ được hoàn lại đủ.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 7, 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019;

Căn cứ Điều 144, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 5, khoản 1 Điều 24, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ đối với ông Huỳnh Chí T về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Huỳnh Chí T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ nợ vốn, lãi tạm tính đến ngày 11/6/2021 tổng cộng 49.601.129đ, trong đó nợ vốn gốc là 19.436.886đ, nợ lãi là 30.164.410đ.

Thời hạn tính lãi tiếp theo (ngày 12/6/2021) ông Huỳnh Chí T, còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Thánh vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc bị đơn ông ông Huỳnh Chí T phải nộp là 2.480.056đ, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai. Số tiền dự nộp 120.000đ của Ngân hàng TMCP Đ tại lai thu số 000204174 ngày 09/10/2020 tại Chi cụ thi hành dân sự thị xã Giá Rai sẽ được hoàn lại đủ.

3. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM- HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Phai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phai